|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 1** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN** (6 điểm)

**Câu 1.** Tỉ lệ dân thành thị của châu Âu là:

A. 60%. B. 75%. C. 85%. D. 90%.

**Câu 2**. Dân cư châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc:

A. Môn-gô-lô-ít. B. Nê-grô-ít. C. Ơ-rô-pê-ô-ít. D. Ôx-tra-lô-it.

**Câu 3.** Tỉ lệ dân thành thị ở châu Đại Dương là:

A. 80%. B. 69%. C. 50%. D. 45%.

**Câu 4**. Châu lục có mật độ dân số thấp nhất là:

A. Châu Phi. B. Châu Mĩ. C. Châu Âu. D. Châu Đại Dương.

**Câu 5**. Lĩnh vực kinh tế phát triển nhất châu Âu là:

A. Dịch vụ. B. Nông nghiệp. C. Công nghiệp hiện đại. D. Công nghiệp truyền thống

**Câu 6.** Châu Đại Dương có tổng diện tích hơn

A. 7,3 triệu km2. B. 7,8 triệu km2. C. 8,0 triệu km2. D. 8,5 triệu km2.

**Câu 7**. Quốc gia nào sau đây có kinh tế phát triển nhất châu Đại Dương

A. Va-nu-a-tu. B. Ôx-trây-li-a. C. Niu-di-len; D. Pa-pua-Niu-ghi-nê.

**Câu 8**. Rừng lá kim là thảm thực vật điển hình của môi trường

A. Ôn đới hải dương B. Môi trường vùng núi

C. Địa trung hải D. Ôn đới lục địa

**Câu 9**. Môi trường Địa trung hải ở châu Âu có mưa vào mùa

A. Hè – thu. B. Thu – đông. C. Đông- xuân. D. Xuân - hè.

**Câu 10**. Vì sao ở cùng vĩ độ nhưng phía tây bán đảo Xcan-đi-na-vi có khí hậu ấm áp hơn Ai xơ len

A. Có nhiệt độ trung bình năm cao trên 200C, độ ẩm lớn

B. Ảnh hưởng của dòng biển nóng và gió Tây ôn đới

C. Địa hình đón nắng và gió ẩm

D. Đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh

**Câu 11.** Sông ngòi ở môi trường ôn đới hải dương nhiều nước quanh năm do

A. Mưa tập trung 1 mùa

B. Mưa nhiều quanh năm

C. Băng tuyết tan cung cấp nước thường xuyên

D. Diện tích biển và đại dương lớn

**Câu 12**. Thảm thực vật châu Âu thay đổi từ tây sang đông, từ bắc xuống nam do

A. Ảnh hưởng của độ cao địa hình

B. Đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh

C. Sự thay đổi của nhiệt độ và lượng mưa

D. Có ba mặt giáp biển và đại dương

**Câu 13.** Ý nào sau đây nói về khí hậu của châu Đại Dương.

A. Nóng ẩm và điều hòa. B. Địa trung hải.

C. Ôn đới hải dương. D. Ôn đới lục địa.

**Câu 14**. Gió tín phong thổi đến châu Đại Dương có hướng:

A. Đông Bắc. B. Tây Nam. C.Tây Bắc. D. Đông Nam.

**Câu 15.** Châu Âu có tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên vào loại:

A. Cao; B. Rất cao; C. Trung bình; D. Rất thấp.

**Câu 16**. Tỉ lệ gia tang dân số tự nhiên của châu Âu năm 2001

A. quá thấp. B. trung bình. C. khá cao. D. quá cao.

**Câu 17**. Dòng sông nào sau đây dài nhất châu Âu?

A. Rai-nơ B. Đa-nuyp C. Vôn-ga D. Sông Đôn

**Câu 18.** Đồng bằng Đông Âu có độ cao trung bình là:  
 A. 28 m. B. 800 m. C. 1800 m D. 100-200 m.

**Câu 19.** Đặc điểm tự nhiên nào sau đây **không phải** của môi trường Địa trung hải

A. Mùa hè khô nóng B. Thưc vật phổ biến là rừng lá rộng

C. Mưa nhiều vào mùa thu đông D. Sông ngòi không bị đóng băng

**Câu 20.** Kiểu thảm thực vật nào sau đây **không thuộc** lãnh thổ Đông Âu:

A. Rừng lá cứng. B. Nửa hoang mạc.

C. Thao nguyên. D. Rừng lá kim.

**Câu 21**. Đặc điểm chung địa hình khu vực Bắc Âu là:

A. Núi, đồng bằng có nguồn gốc do bang hà tạo thành.

B. Địa hình băng hà cổ, nhiều hồ, đầm do bang hà tạo thành.

C. Nhiều hồ, đầm, núi và cao nguyên.

D. Địa hình núi, cao nguyên.

**Câu 22.** Bờ biển châu Âu có đặc điểm đặc trưng là:

A. Cắt xẻ mạnh, nhiều bán đảo, vũng, vịnh, biển ăn sâu vào đất liền.

B. Rất khúc khuỷu, ảnh hưởng của biển ăn sâu vào đất liền.

C. Nhiều bán đảo, vịnh, biển ăn sâu vào đất liền.

D. Đường bờ biển dài, bị cắt xẻ.

**Câu 23.** Thực vật châu Nam Cực không tồn tại do

A. Khô hạn, không có mưa B. Không có con người sinh sống

C. Khí hậu lạnh giá, khắc nghiệt D. Bị bão tuyết phá hoại

**Câu 24**. Điểm khác biệt của địa hình châu Nam Cực với các châu lục trên thế giới là

A. 100% diện tích là đồng bằng B. Nằm dưới mực nước biển

C. Có nhiều cao nguyên nhất D. Là một cao nguyên băng khổng lồ

**II. TRẮC NGHIỆM TỰ LUẬN**: (4 điểm)

**Câu 1:** (2 điểm) Hãy trình bày đặc điểm địa hình, khí hậu, sông ngòi, thực vật của châu Âu?

**Câu 2:** (2 điểm) Nêu đặc điểm vị trí, diện tích, bờ biển châu Âu?

**ĐÁP ÁN**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CÂU VÀ ĐÁP ÁN | | | | | | | | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| B | C | B | D | A | D | B | D | B | B | B | C |
| **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** |
| A | D | D | A | C | D | B | A | B | A | C | D |

**B. PHẦN TRẮC NGHIỆM TỰ LUẬN**

**Câu 1**: (2 điểm)

Đặc điểm địa hình, khí hậu, sông ngòi, thực vật của châu Âu:

- Địa hình: chủ yếu là đồng bằng, bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển lấn sâu vào đất liền, tạo thành nhiều bán đảo, vũng vịnh. (0,5 điểm)

- Khí hậu: phần lớn diện tích có khí hậu ôn đới hải dương và ôn đới lục địa. Nguyên nhân. (0,5 điểm)

- Mạng lưới sông ngòi dày đặc, lượng nước dồi dào. Tên một số sông quan trọng. (0,5 điểm)

- Thảm thực vật thay đổi từ Tây sang Đông, từ Bắc xuống Nam theo sự thay đổi của nhiệt độ và lượng mưa (dẫn chứng). (0,5 điểm)

**Câu 2:** ( 2 điểm)

Vị trí, diện tích, bờ biển châu Âu:

- Là bộ phận của lục địa Á – Âu, có diện tích trên 10 triệu km2 . (0,5 điểm)

- Vĩ độ từ 360B đến 710B. (0,5 điểm)

- Có ba mặt giáp biển, đại dương: Bắc giáp Bắc Băng Dương, Tây giáp Đại Tây Dương, Nam giáp Địa Trung Hải. (0,5 điểm)

- Bờ biển dài 43000 km, bị cắt xẻ nhiều tạo ra nhiều bán đảo, vịnh biển... (0,5 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 2** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**A.Trắc nghiệm: (4 điểm)**

**I. Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất (mỗi câu 0,25đ)**

***Câu 1. Dân cư Bắc Phi chủ yếu thuộc chủng tộc***

A. Nê-grô-it.

B. Ơ-rô-pê-ô-it.

C. Môn-gô-lô-it.

D. Người lai.

***Câu 2. Khu vực đông dân nhất châu Phi là***

A. Bắc Phi.

B. Nam Phi.

C. Trung Phi.

D. Đông Phi.

***Câu 3. Quốc gia phát triển nhất khu vực Nam Phi là***

A. Cộng hòa Nam Phi.

B. Na-mi-bi-a.

C. An-giê-ri.

D. Ma-la-uy.

***Câu 4. Tôn giáo chính của dân cư Bắc Phi là***

A. Phật giáo.

B. Đạo giáo.

C. Nho giáo.

D. Hồi giáo.

***Câu 5. Mật độ dân số trung bình của châu Mĩ là*** A. 10 người/km2.

B. 15 người/km2.

C. 20 người/km2.

D. 25 người/km2.

***Câu 6. Diện tích của châu Mĩ là***

A. 24 triệu km2.

B. 42 triệu km2.

C. 30 triệu km2.

D. 44,4 triệu km2.

***Câu 7. Ở Bắc Mĩ khu vực có mật độ dân số trên 100 người/km2 là***

A. phía Tây trong khu vực hệ thống Cooc-đi-e.

B. đồng bằng hẹp ven Thái Bình Dương.

C. phía Đông Bắc Hoa Kì.

D. phía Bắc Ca-na-đa và bán đảo A-la-xca.

***Câu 8. Dân cư Trung và Nam Mĩ phần lớn là***

A. người Tây Ban Nha.

B. người Bồ Đào Nha.

C. Người lai.

D. chủng tộc Nê-grô-it.

***Câu 9. Diện tích của châu Nam Cực là***

A. 14,1 triệu km2.

B. 11,4 triệu km2.

C. 30 triệu km2.

D. 42 triệu km2.

***Câu 10. Nhiệt độ thấp nhất đo được ở châu Nam Cực là***

A. – 420C.

B. – 730C.

C. – 89,50C.

D. – 94,50C.

***Câu 11. Phần lớn lục địa Ô-xtrây-li-a có khí hậu***

A. nhiệt đới.

B. hoang mạc.

C. ôn đới.

D. xích đạo.

***Câu 12. Mật độ dân số trung bình của châu Đại Dương là***

A. 3,6 người/ km2.

B. 10,8 người/ km2.

C. 16,6 người/ km2.

D. 36 người/ km2.

***II. Nối ý ở cột bên trái với ý ở cột bên phải sao cho đúng với kiến thức địa lí đã học (1điểm)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môi trường tự nhiên** | **Ghép** | **Nơi phân bố** |
| 1. Rừng xích đạo xanh quanh năm. | 1 + | a. Duyên hải phía tây của vùng Trung An-đet và cao nguyên Pa-ta-gô-ni. |
| 2. Rừng thưa và xa van | 2 + | b. Đồng bằng Pam-pa. |
| 3. Thảo nguyên | 3 + | c. Đồng bằng A-ma-dôn. |
| 4. Hoang mạc và bán hoang mạc | 4 + | d. Phía Tây eo đất Trung Mĩ, quần đảo Ăng-ti và đồng bằng Ô-ri-nô-cô. |
|  |  | f. Vïng nói An-®et |

**B.Tự luận:** **(6 điểm)**

***Câu 1:*** Tại sao phải đặt vấn đề bảo vệ rừng A-ma-dôn ? (2điểm)

***Câu 2:*** So sánh môi trường ôn đới lục địa với môi trường ôn đới hải dương ở châu Âu.

(4 điểm)

**5 Xây dựng thang điểm và đáp án**

**A.Trắc nghiệm:** (4 điểm)

**I:** (4đ)

1B 2C 3A 4D 5C 6B 7C 8C 9A 10D 11B 12A

**II:** (1đ)

1-c (0,25đ), 2-d (0,25đ), 3-b (0,25đ), 4-a (0,25đ)

**B.Tự luận:** (6 điểm)

***Câu 1:*** (2,0đ)

a.Vai trß to lín

- L¸ phæi cña thÕ giíi

- Vïng dù tr÷ sinh häc quÝ gi¸

- Vùng dự trữ nước điều hào khí hậu

- NhiÒu tiÒm n¨ng ph¸t triÓn n«ng ,c«ng nghiÖp vµ giao th«ng vËn t¶i ®­êng s«ng

b.¶nh h­ëng cña viÖc khai th¸c rõng A-ma-d«n

+ Chia c¾t ®ång b»ng thµnh nhiÒu vïng sinh th¸i biÖt lËp.

+ Huû ho¹i dÇn m«i tr­êng ,t¸c ®éng xÊu ®Õn khÝ hËu toµn cÇu.

|  |  |
| --- | --- |
| M«i tr­êng «n ®ới lôc ®Þa. | Môi trường ôn đới hải dương |
| -KhÝ hËu mïa hÌ nãng ,mïa ®«ng kh« l¹nh, m­a chñ yÕu mïa hÌ .cµng vµo s©u trong lôc ®Þa tÝnh chÊt lôc ®Þa cµng t¨ng, cã tuyÕt r¬iv× nhiÖt ®é d­íi 0oc  - S«ng ngßi nhiÒu n­íc trong mïa xu©n h¹ vµ cã thêi ®ãng b¨ng  - Thùc vËt tõ b¾c b¾c xuèng nam cã ®ång rªu, rõng l¸ kim ,rõng hçn giao, rõng l¸ réng, th¶o nguyªn rõng, nöa hoang m¹c | - KhÝ hËu:HÌ m¸t ®«ng kh«ng l¹nh l¾m, nhiÖt ®é trªn 0oc, m­a quanh n¨m kho¶ng 800mm-1000mm/n¨m .Nãi chung nãng Èm  - S«ng ngßi nhiÒu n­íc quanh n¨m ,kh«ng ®ãng b¨ng  - Thùc vËt Rõng l¸ réng nh­ såi dÎ  - Ph©n bè ë c¸c ven biÓn phÝa t©y nh­ Anh, Ai Len, Ph¸p |

***Câu 2:*** (3,0đ)

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 3** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**Câu 1:** *(3 điểm)* Em hãy nêu đặc điểm cấu trúc địa hình của Bắc Mĩ.

**Câu 2:** *(2 điểm)* Nêu đặc điểm tự nhiên châu Nam Cực.

**Câu 3:** *(2 điểm)* Tại  sao đại bộ phận lục địa Ô-xtrây-li-a có khí hậu khô hạn?

**Câu 4:** *(3 điểm)* Em hãy lập bảng so sánh sự khác nhau giữa khí hậu ôn đới hải dương và khí hậu ôn đới lục địa.

+ Đáp án và biểu điểm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **1** | Địa hình Bắc Mĩ chia làm 3 khu vực, chạy dài theo chiều kinh tuyến:  - Hệ thống Cooc-đi-e ở phía Tây: là miền núi trẻ cao đồ sộ, dài 9000km, hướng Bắc – Nam, gồm nhiều dãy chạy song song xen kẽ các cao nguyên và sơn nguyên.  - Miền đồng bằng ở giữa: rộng lớn, có dạng lòng máng lớn. Cao ở phía bắc và tây bắc thấp dần về phía nam và đông nam.  - Miền núi già và sơn nguyên ở phía đông: gồm núi già A-pa-lat và cao nguyên, có hướng Đông Bắc – Tây Nam. | **3 điểm**  -1,0 đ  - 1,0 đ  - 1,0 đ |
| **2** | Đặc điểm tự nhiên châu Nam Cực:  - Khí hậu: lạnh giá khắc nghiệt, băng tuyết bao phủ quanh năm, có gió bão nhiều nhất thế giới.  - Địa hình là một cao nguyên băng khổng lồ.  - Sinh vật:  + Thực vật: không tồn tại.  + Động vật khá phong phú như: chim cánh cụt, hải cẩu, hải báo, chim biển, cá voi xanh…  - Giàu tài nguyên khoáng sản: than đá, sắt, đồng,… | **2 điểm**  - 0,5 đ  - 0,5 đ  - 0,25 đ  - 0,5 đ  - 0,25 đ |
| **3** | Đại bộ phận lục địa Ô-xtrây-li-a có khí hậu khô hạn là vì:  - Nằm trong vùng áp cao chí tuyến, không khí ổn định, khó gây mưa.  - Phía đông ven biển là hệ thống núi cao, ngăn ảnh hưởng của biển.  - Do ảnh hưởng của dòng biển lạnh tây Ô-xtrây-li-a chảy sát bờ.  - Đường bờ biển ít bị cắt xẻ. | **2 điểm**  - 0,5 đ  - 0,5 đ  - 0,5 đ  - 0,5 đ |
| **4** | So sánh khí hậu ôn đới hải dương và khí hậu ôn đới lục địa:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Ôn đới hải dương | Ôn đới lục địa | | Phân bố | Vùng ven biển phía Tây Âu | Khu vực Đông Âu | | Khí hậu | Điều hòa: mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh, mưa quanh năm | Tương đối khắc nghiệt: mùa đông lạnh, có tuyết rơi; mùa hạ nóng và có mưa. | | Sông ngòi | Nhiều nước quanh năm, không đóng băng | Nhiều nước mùa xuân-hạ, đóng băng mùa đông | | Thực vật | Rừng lá rộng | Rừng lá kim, thảo nguyên | | **3 điểm**  - 0,5 đ  - 1,0 đ  - 1,0 đ  - 0,5 đ |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 4** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**Câu 1: (4,0 điểm)**

Trình bày đặc điểm các môi trường tự nhiên của châu Âu.

**Câu 2: (3,0 điểm)**

Nêu đặc điểm kinh tế của khu vực Tây và Trung Âu.

**Câu 3**: **(3,0 điểm)**

Dựa vào bảng số liệu dưới đây:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN NƯỚC** | Tỷ trọng của ba khu vực kinh tế trong tổng sản phẩm  trong nước GDP (% ) | | |
| **Nông- Lâm-Ngư nghiệp** | **Công nghiệp-Xây dựng** | **Dịch vụ** |
| PHÁP | 3,0 | 26,1 | 70,9 |
| UCRAINA | 14,0 | 38,5 | 47,5 |

- Hãy vẽ biểu đồ hình tròn thể hiện cơ cấu kinh tế của Pháp và U-crai-na.

- Qua biểu đồ, nhận xét về trình độ phát triển kinh tế của Pháp và U-crai-na?

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  (4,0 điểm) | Đặc điểm các môi trường tự nhiên của châu Âu.  - Môi trường ôn đới hải dương ở các đảo và ven biển Tây Âu có khí hậu ôn hoà, sông nhiều nước quanh năm, rừng lá rộng ( sồi, dẻ…) phát triển.  - Môi trường ôn đới lục địa ở khu vực Đông Âu, biên độ nhiệt trong năm lớn, lượng mưa giảm, sông ngòi đóng băng về mùa đông. Rừng và thảo nguyên chiếm phần lớn diện tích.  -Môi trường Địa Trung Hải phân bố ở phía nam, mưa tập trung vào mùa thu – đông, mùa hạ nóng khô, sông ngòi ngắn và dốc, rừng thưa gồm cây lá cứng xanh quanh năm.  - Môi trường núi cao trên dãy núi An-pơ, có nhiều mưa trên các sườn đón gió ở phía tây, thực vật thay đổi theo độ cao. | 1,0  1,0  1,0  1,0 |
| **2**  (3,0  điểm) | Đặc điểm kinh tế của khu vực Tây và Trung Âu.  \* Công nghiệp:  - Là khu vực tập trung nhiều cường quốc công nghiệp của thế giới như Anh, Pháp, Đức…  - Các ngành công nghiệp hiện đại (DC) phát triển bên cạnh các ngành công nghiệp truyền thống (DC).  - Có nhiều vùng công nghiệp nổi tiếng như vùng Rua (Đức),… và nhiều hải cảng lớn như Rốt-téc-đam….  \* Nông nghiệp:  - Miền đồng bằng là khu vực có nền nông nghiệp thâm canh phát triển đa dạng và có năng suất cao nhất châu Âu.  - Phía bắc đồng bằng trồng lúa mạch, khoai tây; phía nam đồng bằng trồng lúa mì, củ cải đường. Ven biển Bắc trồng rau, hoa, nuôi bò sữa. Trên các đồng cỏ vùng núi nuôi bò, cừu,…  \* Dịch vụ:  Các ngành dịch vụ phát triển mạnh, chiếm trên 2/3 tổng thu nhập quốc dân. Các trung tâm tài chính lớn là Pa-ri, Luân Đôn, Duy-rích,… | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **3**  (3,0 điểm | \* Vẽ 2 hình tròn cho cơ cấu kinh tế Pháp và U-crai-na: Mỗi hình  tròn vẽ 3 cung tương ứng với 3 khu vực kinh tế. Vẽ đúng,  chính xác và có ghi chú đầy đủ và tên biểu đồ.  \* Nhận xét:  - Pháp: tỉ trọng ngành dịch vụ khá cao (70,9%); tỉ trọng ngành  Nông- Lâm-Ngư nghiệp rất thấp (3%). Đây là biểu hiện của nước  Có trình độ phát triển kinh tế cao.  - U-crai-na: tỉ trọng ngành Nông- Lâm-Ngư nghiệp khá cao  (14%); tỉ trọng ngành dịch vụ tương đối thấp (47,5%);. Đây là  biểu hiện của nước có trình độ phát triển kinh tế chưa cao. | 2,0  0,5  0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 5** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**Câu 1**: **(4,0 điểm)**

So sánh đặc điểm giống nhau và khác nhau của địa hình Bắc Mĩ và Nam Mĩ?

**Câu 2 :** **(3,0 điểm)**

Trình bày đặc điểm kinh tế khu vực Nam Âu

**Câu 3:** **(3,0 điểm)**

Dựa vào bảng số liệu dưới đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nước** | **Ô-trây-li-a** | **Niu Di-len** | **Va-nu-a-tu** | **Pa-pua**  **Niu Ghi-nê** |
| Thu nhập bình quân đầu người  ( USD) | 20337 | 13026 | 1146 | 677 |

Hãy vẽ biểu đồ cột thể hiện thu nhập bình quân đầu người của một số quốc gia ở châu Đại Dương và nêu nhận xét.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  (4,0 điểm) | **So sánh địa hình Bắc Mĩ và Nam Mĩ.**  +Giống: Cấu trúc địa hình giống nhau: phía tây là núi trẻ ; ở giữa là đồng bằng; phía đông là sơn nguyên, núi già  +Khác :  - Núi Cooc-đi-e thấp, mở rộng chiếm ½ diện tích Bắc Mĩ . Dãy Andet cao hơn, hẹp hơn.  - Đồng bằng Nam Mĩ rộng, trải dài từ bắc xuống nam. Đồng bằng Bắc Mĩ hẹp hơn.  - Bắc Mĩ là núi già Apalat. Nam Mĩ là các sơn nguyên Bra-xin, Guy-a-na. | 1,5  1,5  0,5  0,5 |
| **2**  (3,0  điểm) | Đặc điểm kinh tế của khu vực Nam Âu.  Kinh tế không phát triển bằng Bắc Âu, Tây và Trung Âu. I-ta-li-a là nước phát triển nhất khu vực.  \* Nông nghiệp:  - 20% lực lượng lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất theo quy mô nhỏ.  - Các nước trồng và xuất khẩu các loại cây ăn quả cận nhiệt đới, ô liêu. Nhiều nước phải nhập lương thực.  \* Công nghiệp:  - Trình độ sản xuất công nghiệp chưa cao. I-ta-li-a là nước phát triển nhất nhưng công nghiệp chỉ tập trung ở phía bắc đất nước.  \* Dịch vụ:  Nguồn tài nguyên du lịch phong phú và đặc sắc. Nguồn thu ngoại tệ chính của nhiều nước từ hoạt động du lịch và xuất khẩu lao động. | 1,0  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **3**  (3,0 điểm | - **Vẽ biểu đồ:**  + Vẽ được trục đứng (USD), trục ngang (tên các nước).  + Vẽ đủ, đúng 4 cột cho 4 nước, ghi số liệu đủ, chính xác**.** Ghi tên biểu đồ.  **- Nhận xét:**  + Bình quân thu nhập đầu người của các quốc gia ở châu Đại Dương có sự chênh lệch rất lớn.  + Nước có thu nhập cao nhất là Ô-xtrây-li-a, nước có thu nhập thấp nhất là Niu-ghi-nê, chênh nhau gấp 30 lần. | 2,0  0,5  0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 6** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**Câu 1***.(2 điểm).* Đặc điểm phát triển kinh tế của các nước châu đại dương ?

**Câu 2***.(2 điểm).* Trình bày đặc điểm các môi trường tự nhiên của châu Âu ?

**Câu 3***.(2 điểm).* Vì sao sản xuất nông nghiệp châu Âu đạt hiệu quả cao ?

**Câu 4***.(2 điểm).* Dựa và bảng số liệu sau đây:

Thu nhập bình quân đầu người các nước châu Đại Dương ( USD).

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nước | Ô-trây – li - a | Niu – Di- len | Va – nu – a -lu | **Pa – pua Niu Ghi nê** |
| Thu nhập bình quân đầu người | 20337,5 | 13026,7 | 1146,2 | 677,5 |

Hãy vẽ biểu đồ cột thể hiện thu nhập bình quân đầu người của một số quoocs gia ở châu Đại Dương và nêu nhận xét.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  (2 điểm) | \* Đặc điểm phát triển kinh tế của các nước châu Đại Dương:  - Kinh tế phát triển rất không đều giữa các nước  - Ô-xtrây-lia và Niu Di-len là hai nước có nền kinh tế phát triển nhất.  - Các quốc đảo còn lại đều là những nước đang phát triển, kinh tế chủ yếu dựa vào du lịch và khai thác tài nguyên thiên nhiên để xuất khẩu. | **2,0**  0,5  0,5  1,0 |
| **2**  (4 điểm) | \* Đặc điểm các môi trường tự nhiên của châu Âu:  - Môi trường ôn đới hải dương ở các đảo và ven biển Tây Âu có khí hậu ôn hoà, sông nhiều nước quanh năm không đóng băng, rừng lá rộng ( sồi, dẻ…) phát triển.  - Môi trường ôn đới lục địa ở khu vực Đông Âu, biên độ nhiệt trong năm lớn, lượng mưa giảm, sông ngòi đóng băng về mùa đông. Rừng lá kim và thảo nguyên chiếm phần lớn diện tích.  - Môi trường Địa Trung Hải phân bố ở phía nam, mưa tập trung vào mùa thu – đông, mùa hạ nóng khô, sông ngòi ngắn và dốc,nhiều nước vào mùa thu đông rừng thưa cây lá cứng cây bụi gai phát triển quanh năm.  - Môi trường núi cao trên dãy núi An-pơ, có nhiều mưa trên các sườn đón gió ở phía tây, thực vật thay đổi theo độ cao. | **4,0**  1,0  1,0  1,0  1,0 |
| **3**  (1 điểm) | - NÒn n«ng nghiÖp tiªn tiÕn, ®¹t hiÖu qu¶ cao:  + Do ¸p dông khoa häc, kÜ thuËt tiªn tiÕn.  + N«ng nghiÖp ph¸t triÓn g¾n víi công nghiÖp chÕ biÕn | **1,0**  0,5  0,5 |
| **4**  (3 điểm) | - **Vẽ biểu đồ:**  + Vẽ được trục đứng (USD), trục ngang (tên các nước).  + Vẽ đủ, đúng 4 cột cho 4 nước, ghi số liệu đủ, chính xác**.** Ghi tên biểu đồ.  **- Nhận xét:**  + Bình quân thu nhập đầu người của các quốc gia ở châu Đại Dương có sự chênh lệch rất lớn.  + Nước có thu nhập cao nhất là Ô-xtrây-li-a, nước có thu nhập thấp nhất là Niu-ghi-nê, chênh nhau gấp 30 lần. | **2,0**  **1,0**  0,5  0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 7** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**I/ TRẮC NGHIỆM (3 Điểm):** Khoanh tròn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1:** Do lịch sử nhập sư lâu dài, thành phần chủng tộc châu Mĩ rất đa dạng vì có:

A. Người gốc Âu thuộc chủng tộc rôpêôit, người gốc Phi thuộc chủng tộc nêgôit.

B. Các thành phần người lai.

C. Người Anh Điêng và Ex-ki-mô thuộc chủng tộc môngôlôit.

D. Cả 3 phương án trên đều đúng.

**Câu 2:** Bắc Mỹ có nền công nghiệp:

A. Phát triển ở trình độ cao.

B. Chiếm vị trí hàng đầu thế giới.

C. Phát triển mạnh ở Hoa Kỳ và Canađa.

D. Tất cả các ý trên.

**Câu 3:** Khối kinh tế NAFTA đã kết hợp được thế mạnh của:

A. Mêhicô có nguồn lao động lớn, giá rẻ, nguồn nhiên liệu dồi dào, Canađa và Hoa Kỳ có nông nghiệp phát triển mạnh.

B. Hoa Kỳ và Canađa có nền kinh tế phát triển cáo, tiềm lực lớn, công nghiệp hiện đại, còn Mêhicô có nghuồn lao động và nguyên liệu dồi dào.

C. Canađa và Mêhicô có nông nghiệp phát triển, Hoa Kỳ có công nghiệp phát triển.

D. Hoa Kỳ có nền kinh tế phát triển còn Canađa và Mêhicô có nguồn nhân lực và nguyên liệu dồi dào.

**Câu 4:** Hệ thống núi trẻ, cao đồ sộ nhất châu Mĩ nằm ở đâu trong khu vực Trung và Nam Mĩ:

A. Nằm ở trung tâm. B. Nằm ở dọc ven biển phía Đông.

C. Nằm ở ven biển phía Tây. D. Nằm ở phía Nam khu vực.

**Câu 5:** Khu vực Trung và Nam Mĩ đang dẫn đầu thế giới về tốc độ đô thị hóa vậy số dân sống trong các đô thị ở đây chiếm:

A. 75% dân số. B. 62% dân số. C. 78% dân số. D. 65 % dân số.

**Câu 6:** Có mấy hình thức sở hữu trong nông nghiệp Trung và Nam Mĩ?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 7:** Châu Nam Cực có diện tích là:

A. 8,5 triệu km2  B. 42,1 triệu km2

C. 14,1 triệu km2 D. 10,3 triệu km2

**Câu 8:** Ở thời điểm năm 2001 tỷ lệ dân thành thị châu Đại Dương là?

A. 75% dân số B. 69% dân số

C. 65% dân số D. 80% dân số

**Câu 9:** Châu Nam Cực có khí hậu lạnh giá gay gắt vì:

A. Do vị trí ở vùng cực nên mùa đông đêm địa cực kéo dài.

B. Mùa hè có ngày kéo dài, cường độ bức xạ lại rất yếu nên khả năng tích trữ năng lượng nhiệt của lục địa kém.

C. Là một lục địa rộng, diện tích trên 14 triệu Km2, băng nhiều nên nhiệt độ quanh năm thấp.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 10:** Điền vào chổ trống ( ... ) để được câu có nội dung hoàn chỉnh.

Đặc điểm đô thị hóa ở châu Âu là: Mức độ đô thị hoá cao, tỉ lệ dân thành thị cao chiếm (1) …………………………., các thành phố nối tiếp nhau tạo thành dải (2) ……………………., việc mở rộng các đô thị ngoại ô thúc đẩy (3)……………… nông thôn phát triển.

**II/ TỰ LUẬN (7 Điểm):**

**Câu 1:** (1.0 điểm)

Em hãy cho biết tại sao đại bộ phận lục địa Ôx-trây-li-a lại có khí hậu khô hạn?

**Câu 2:** (3.0 điểm )

Trình bày đặc điểm dân cư châu Đại Dương? Vì sao có sự đa dạng về thành phần dân cư ở châu Đại Dương như vậy?

**Câu 3:** (2.0 điểm )

Vì sao nói Liên minh châu Âu – một mô hình liên minh toàn diện nhất Thế giới?

**Câu 4:** (1.0 điểm)

Nêu vài nét về lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực?

- Hết -

**ĐÁP ÁN**

**I. TRẮC NGHIỆM ( 3 Điểm): Mỗi đáp án đúng đạt 0.25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** |
| **Đáp án** | **D** | **D** | **B** | **C** | **A** | **B** | **C** | **B** | **D** |

**Câu 10:** Ô trống số:

(1) 75% dân số

(2) Siêu đô thị

(3) Đô thị hoá

**II. TỰ LUẬN (7 Điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | Giải thích được lý do vì sao đại bộ phận lục địa Ôx-trây-li-a lại có khí hậu khô hạn. | **(1.0 đ)** |
|  | - Dãy núi cao phía Đông chắn gió biển.  - Diện tích lục địa rộng.  - Có đường chí tuyến Nam đi ngang qua.  - Bờ Tây lục địa có dòng biển lạnh chảy ven bờ. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **Câu 2** | Trình bày đặc điểm dân cư châu Đại Dương. Giải thích được sự đa dạng về thành phần dân cư ở châu Đại Dương. | **(3.0 đ)** |
|  | \* Đặc điểm dân cư:  - Dân số ít 31 triệu người.  - Mật độ dân số thấp nhất thế giới, trung bình 3,6 người /km2 do phần lớn diện tích lục địa Ô-xtrây-li-a là hoang mạc, các đảo lớn còn lại có diện tích đồi núi lớn.  - Tỉ lệ dân thành thị cao đạt 69% ( 2001)  - Phân bố không đều  + Nơi đông: Phía Đông và Đông nam Ôxtrâylia, Bắc Niu-Dilen, Papua Niu Ghinê  + Nơi thưa: Trung tâm lục địa Ôxtrâylia, các đảo . . .  - Thành phần dân cư:  + Người bản địa 20%  + Người nhập cư 80%, có sự đa dạng về ngôn ngữ và văn hóa.  \* Nguyên nhân: Do phần lớn dân cư là con cháu người châu Âu đến xâm chiếm và khai phá thuộc địa từ thế kỉ XVIII. | **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **1.0** |
| **Câu 3** | Chứng minh được Liên minh châu Âu – một mô hình liên minh toàn diện nhất Thế giới. | **(2 đ)** |
|  | \* Liên minh châu Âu – một mô hình liên minh toàn diện nhất Thế giới vì nó có cơ cấu tổ chức toàn diện:  - Chính trị: Có cơ quan lập pháp là nghị viện châu Âu.  - Kinh tế: Có chính sách chung, có hệ thống tiền tệ chung (đồng Ơ-rô), tự do lưu thông hàng hoá, dịch vụ, vốn.  - Văn hóa - xã hội: Chú trọng bảo vệ tính đa dạng về văn hoá và ngôn ngữ.  - Xã hội quan tâm tổ chức tài trợ học ngoại ngữ, trao đổi sinh viên, đào tạo lao động có tay nghề. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25** |
| **Câu 4** | Vài nét về lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực | **1.0** |
|  | **-** Châu Nam Cực được phát hiện muộn nhất (cuối thế kỉ XIX) và mới được nghiên cứu vào đầu thế kỉ XX.  - Là châu lục duy nhất chưa có cư dân sinh sống thườngxuyên. | **0,5**  **0,5** |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 8** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: ( 4,0 điểm)**

***Hãy khoanh tròn chữ cái trước ý em cho là đúng nhất*** *(3.0 điểm)*

**Câu 1:** Trước khi Cri-xtôp Cô-lôm-bô phát hiện ra Tân thế giới, chủ nhân của châu Mĩ là ai?

a. Người Anh - điêng và người Mai-a.

b. Người Anh - điêng và người In-ca.

c. Người Anh - điêng và người E-xki-mô.

d. Người Anh - điêng và người A-xơ-tếch.

**Câu 2:** **Phần lớn các đảo và quần đảo của châu Đại Dương có khí hậu:**

a. Nóng khô và khắc nghiệt.

b. Lạnh ẩm và điều hòa.

c. Nóng ẩm và điều hòa.

d. Nóng ẩm và thất thường.

**Câu 3: Trung và Nam Mỹ đang dẫn đầu thế giới về tốc độ đô thị hóa. Hiện nay số dân sống trong các đô thị chiếm:**

a. 78% dân số b. 62% dân số

c. 75% dân số d. 67% dân số

**Câu 4: “Hiệp ước Nam cực” được 12 quốc gia trên thế giới ký kết nhằm mục đích gì?**

a. Phân chia lãnh thổ

b. Phân chia tài nguyên

c. Vì hòa bình, không công nhận phân chia lãnh thổ, tài nguyên.

d. Xây dựng căn cứ quân sự

**Câu 5: Thành phần dân nhập cư ở châu Đại Dương chiếm khoảng bao nhiêu %?**

a. 60% b. 70% c. 80% d. 90%

**Câu 6: Đặc điểm nào sau đây không đúng với vị trí địa lí châu Âu?**

a. Có hai mặt tiếp giáp với các biển và đại dương.

b. Nằm ở khoảng cách giữa các vĩ tuyến 36oB và 71oB.

c. Đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh.

d. Có nhiều bán đảo, vũng vịnh và biển ăn sâu vào đất liền.

**Câu 7: Chọn các cụm từ trong ngoặc *(****Á- Âu; ăn sâu vào đất liền; tây sang đông; phía nam****)* điền vào chỗ trống để nêu được vị trí và địa hình châu Âu.** *( 1,0 điểm)*

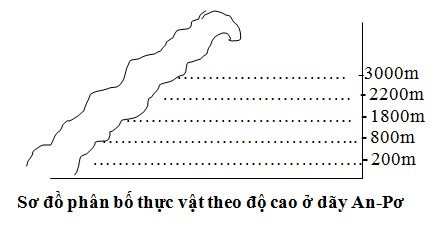
*Châu Âu là một bộ phận của lục địa(1) ………………… , bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển (2)……………………, tạo thành nhiều bán đảo. Đồng bằng kéo dài từ (3) ………………, núi già ở phái bắc và vùng trung tâm, núi trẻ ở 4)……………………….*

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (6 điểm)**

**Câu 1:** *(3,0 điểm)*Trình bày một số đặc điểm về khí hậu, thực vật, động vật của châu Đại Dương ?

**Câu 2:** *(1,0 điểm)* Giải thích vì sao càng đi về phía Tây khí hậu châu Âu càng ấm áp, mưa nhiều và ôn hòa hơn phía đông?

**Câu 3:** *(2,0 điểm)* Em hãy điền các đai thực vật phân hóa theo độ cao vào sơ đồ dãy An- Pơ?



**ĐÁP ÁN**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng 0,5 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| **Đáp án** | c | c | c | c | c | a |

**Câu 7: Mỗi đáp án đúng: 0.25 điểm**

(1): Á- Âu; (2): ăn sâu vào đất liền; (3): tây sang đông; (4): phía nam

**II. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)**

**Câu 1:** **So sánh đặc điểm địa hình Nam Mĩ với đặc điểm địa hình Bắc Mĩ:** **3 điểm**

***( Mỗi dạng địa hình đúng đạt 1 đ )***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1** | **Đặc điểm về khí hậu, thực vật, động vật của châu Đại Dương?** | **3,0 đ** |
| - Phần lớn các đảo có khí hậu nhiệt đới nóng, ẩm điều hòa, mưa nhiều- Giới sinh vật các đảo lớn phong phú. | 1,0 đ |
| - Lục địa Ô-xtrây-li-a có khí hậu khô hạn, hoang mạc chiếm diện tích lớn, sinh vật độc đáo.  + Động vật thú có túi, cáo mỏ vịt.  + Nhiều loài bạch đàn. | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| - Biển và đại dương là những nguồn tài nguyên quan trọng của châu Đại Dương | 0,5 đ |
| **Câu 2** | **Giải thích vì sao càng đi về phía Tây khí hậu châu Âu càng ấm áp, mưa nhiều và ôn hòa hơn phía đông?** | **1,0 đ** |
| - Dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương làm cho khí hậu châu Âu có mùa đông ít lạnh, mùa hạ ấm áp hơn. | 0,5 đ |
| -  Gió Tây ôn đới từ Đại Tây Dương thổi vào mang hơi nước, lượng mưa trung bình năm khá lớn và phân bố khá đều trong năm. | 0,5 đ |
| **Câu 3** | **Các đai thực vật phân hóa theo độ cao vào sơ đồ dãy An- Pơ** | **2,0 đ** |
| De thi hoc ki 2 lop 7 mon Dia ly nam 2014 - THCS Tran Van On |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 9** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**I. TỰ LUẬN (10 Điểm):**

**Câu 1:** (2.0 điểm)

Cho biết vì sao châu Nam Cực lại có khi hậu giá lạnh khắc nghiệt?

**Câu 2:** (3.0 điểm )

Trình bày đặc điểm dân cư châu Đại Dương? Vì sao có sự đa dạng về thành phần dân cư ở châu Đại Dương như vậy?

**Câu 3:** (2.5 điểm )

Vì sao nói Liên minh châu Âu – một mô hình liên minh toàn diện nhất Thế giới?

**Câu 4:** (2.5 điểm )

Nêu đặc điểm dân cư châu Âu? Sự già đi của dân số châu Âu gây ra những khó khăn gì đối với kinh tế, xã hội các nước ở châu lục này?

- Hết -

**ĐÁP ÁN**

**I. TỰ LUẬN (10 Điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | Giải thích nguyên nhân châu Nam Cực lại có khi hậu giá lạnh khắc nghiệt | **2.0 đ** |
|  | - Do vị trí ở vùng cực nên mùa đông đêm địa cực kéo dài.  - Mùa hè có ngày kéo dài, cường độ bức xạ lại rất yếu nên khả năng tích trữ năng lượng nhiệt của lục địa kém.  - Là một lục địa rộng, diện tích trên 14 triệu Km2.  - Băng nhiều nên nhiệt độ quanh năm thấp. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu 2** | Trình bày đặc điểm dân cư châu Đại Dương. Giải thích được sự đa dạng về thành phần dân cư ở châu Đại Dương. | **(3.0 đ)** |
|  | \* Đặc điểm dân cư:  - Dân số ít 31 triệu người.  - Mật độ dân số thấp nhất thế giới, trung bình 3,6 người /km2 do phần lớn diện tích lục địa Ô-xtrây-li-a là hoang mạc, các đảo lớn còn lại có diện tích đồi núi lớn.  - Tỉ lệ dân thành thị cao đạt 69% ( 2001)  - Phân bố không đều  + Nơi đông: Phía Đông và Đông nam Ôxtrâylia, Bắc Niu-Dilen, Papua Niu Ghinê  + Nơi thưa: Trung tâm lục địa Ôxtrâylia, các đảo . . .  - Thành phần dân cư:  + Người bản địa 20%  + Người nhập cư 80%, có sự đa dạng về ngôn ngữ và văn hóa.  \* Nguyên nhân: Do phần lớn dân cư là con cháu người châu Âu đến xâm chiếm và khai phá thuộc địa từ thế kỉ XVIII. | **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25**    **0,25**  **0,25**  **0,25**  **1.0** |
| **Câu 3** | Chứng minh được Liên minh châu Âu – một mô hình liên minh toàn diện nhất Thế giới. | **(2.5 đ)** |
|  | \* Liên minh châu Âu – một mô hình liên minh toàn diện nhất Thế giới vì nó có cơ cấu tổ chức toàn diện:  - Chính trị: Có cơ quan lập pháp là nghị viện châu Âu.  - Kinh tế: Có chính sách chung, có hệ thống tiền tệ chung (đồng Ơ-rô), tự do lưu thông hàng hoá, dịch vụ, vốn.  - Văn hóa - xã hội: Chú trọng bảo vệ tính đa dạng về văn hoá và ngôn ngữ.  - Xã hội quan tâm tổ chức tài trợ học ngoại ngữ, trao đổi sinh viên, đào tạo lao động có tay nghề. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **Câu 4** | Nêu được đặc điểm dân cư châu Âu. Sự già đi của dân số châu Âu gây ra những khó khăn gì đối với kinh tế, xã hội các nước ở châu lục này. | **2.5** |
|  | \* Đặc điểm dân cư  - Số dân: 727 triệu người ( năm 2001)  - Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên rất thấp (0,1%).  - Dân cư châu Âu đang già đi.  - Dân cư phân bố không đồng đều:  + Đông dân ở đồng bằng, thung lũng, duyên hải.  + Thưa dân ở phía Bắc, núi cao.  **\*** Khó khăn về dân số: Dân số già, thiếu lao động, làn sóng nhập cư gây bất ổn về nhiều mặt: đời sống, kinh tế, chính trị, xã hội. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **1.0** |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 10** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**I. TRẮC NGHIỆM (3 Điểm):** Khoanh tròn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau:

**Câu 1:** Châu Mĩ tiếp giáp với 3 đại dương là:

A. Đại Tây Dương, Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

B. Bắc Băng Dương, Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. Ấn Độ Dương, Đại Tây Dương và Thái Bình Dương.

D. Đại Tây Dương, Bắc Băng Dương và Ấn Độ Dương

**Câu 2:** Khí hậu Bắc Mĩ phân hóa theo chiều Tây – Đông vì:

A. Cấu trúc của địa hình Bắc Mĩ có ảnh hưởng sâu sắc tới khí hậu.

B. Phía Tây có dòng biển lạnh, phía Đông có dòng biển nóng.

C. Bắc Mĩ nằm trả dài trên nhiều vĩ độ.

D. Hệ thống núi Côc-đi-e cao đồ sộ ngăn chặn sự di chuyển của các khối khí Tây – Đông.

**Câu 3:** Khối kinh tế NAFTA đã kết hợp được thế mạnh của:

A. Mêhicô có nguồn lao động lớn, giá rẻ, nguồn nhiên liệu dồi dào, Canađa và Hoa Kỳ có nông nghiệp phát triển mạnh.

B. Hoa Kỳ và Canađa có nền kinh tế phát triển cáo, tiềm lực lớn, công nghiệp hiện đại, còn Mêhicô có nghuồn lao động và nguyên liệu dồi dào.

C. Canađa và Mêhicô có nông nghiệp phát triển, Hoa Kỳ có công nghiệp phát triển.

D. Hoa Kỳ có nền kinh tế phát triển còn Canađa và Mêhicô có nguồn nhân lực và nguyên liệu dồi dào.

**Câu 4:** Khu vực Trung và Nam Mĩ gồm:

A. Các quần đảo trong biển Caribê và Nam Mĩ.

B. Eo đất trung Mĩ và lục địa Nam Mĩ.

C. Quần đảo Ăngti, eo đất Trung Mĩ và Nam Mĩ.

D. Eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăngti.

**Câu 5:** Dân cư Trung, Nam Mĩ phân bố không đồng đều, tập trung thưa thớt ở:

A. Các miền ven biển.

B. Trên các cao nguyên khí hậu mát mẻ, khô ráo.

C. Vùng nội địa Nam Mĩ.

D. Các cửa sông lớn.

**Câu 6:** Ngành trồng trọt Trung và Nam Mĩ mang tính chất gì?

A. Mang tính độc canh. B. Mang tính đa canh.

C. Mang tính xen canh. D. Mang tính thâm canh

**Câu 7:** Khối thị trường chung Mercosur được thành lập năm nào?

A. 1991 B. 1997. C. 1967 D. 1993

**Câu 8:** Mật độ dân số châu Đại Dương là?

A. 3,6 người/km2  B. 32 người/km2

C. 127 người/km2  D. 22 người/km2

**Câu 9:** Thành phần dân nhập cư chiếm bao nhiêu phần trăm dân số châu Đại Dương?

A. 20% dân số. B. 60% dân số.

C. 80% dân số. D. 90% dân số.

**Câu 10:** Điền vào chổ trống ( ... ) để được câu có nội dung hoàn chỉnh.

Đặc điểm đô thị hóa ở châu Âu là: Mức độ đô thị hoá cao, tỉ lệ dân thành thị cao chiếm (1) …………………………., các thành phố nối tiếp nhau tạo thành dải (2) ……………………., việc mở rộng các đô thị ngoại ô thúc đẩy (3)……………… nông thôn phát triển.

**II. TỰ LUẬN (7 Điểm):**

**Câu 1:** (2.0 điểm)

Nêu đặc điểm về khí hậu, địa hình, sinh vật và tài nguyên khoáng sản châu Nam cực?

**Câu 2:** (2.0 điểm )

Trình bày đặc điểm dân cư châu Đại Dương? Vì sao có sự đa dạng về thành phần dân cư ở châu Đại Dương như vậy?

**Câu 3:** (3.0 điểm )

Chứng minh những điều kiện tự nhiên ở Bắc Âu là không thuận lợi trong phân bố dân cư?

- Hết –

**ĐÁP ÁN**

**I. TRẮC NGHIỆM ( 3 Điểm): Mỗi đáp án đúng đạt 0.25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** |
| **Đáp án** | **B** | **D** | **B** | **C** | **C** | **A** | **A** | **A** | **C** |

**Câu 10:** Ô trống số:

(1) 75% dân số

(2) Siêu đô thị

(3) Đô thị hoá

**II. TỰ LUẬN (7 Điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Nêu** | **(2.0 đ)** |
| *\* Khí hậu:*  - Rất giá lạnh, khắc nghiệt, nhiệt độ quanh năm dưới 00C (được gọi là “cực lạnh” của Thế giới).  - Là nơi có gió bão thường xuyên trên Thế giới.  *\* Địa hình:*  Là 1 cao nguyên băng khổng lồ, cao trung bình trên 2000m. Thể tích băng lên tới trên 35 triệu km3.  *\* Sinh vật:*  - Thực vật: không thể tồn tại được do khí hậu lạnh giá, khắc nghiệt.  - Động vật: khá phong phú như chim cánh cụt, hải cẩu, hải báo, cá voi…  *\* Khoáng sản:*  Giàu tài nguyên khoáng sản: than đá, sắt, đồng, dầu mỏ, khí tự nhiên. | **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,25**  **0,5** |
| **Câu 2** | Trình bày đặc điểm dân cư châu Đại Dương? Vì sao có sự đa dạng về thành phần dân cư ở châu Đại Dương như vậy? | **(2.0 đ)** |
|  | \* Đặc điểm dân cư:  - Dân số ít 31 triệu người.  - Mật độ dân số thấp nhất thế giới, trung bình 3,6 người /km2 do phần lớn diện tích lục địa Ô-xtrây-li-a là hoang mạc, các đảo lớn còn lại có diện tích đồi núi lớn.  - Tỉ lệ dân thành thị cao đạt 69% ( 2001 )  - Phân bố không đều  + Nơi đông: Phía Đông và Đông Nam Ôxtrâylia, Bắc Niu-Dilen, Papua Niu Ghinê  + Nơi thưa: Trung tâm lục địa Ôxtrâylia, các đảo . . .  - Thành phần dân cư: Người bản địa 20%, người nhập cư 80%, có sự đa dạng về ngôn ngữ và văn hóa.  \* Nguyên nhân: Do phần lớn dân cư là con cháu người châu Âu đến xâm chiếm và khai phá thuộc địa từ thế kỉ XVIII. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0.5** |
| **Câu 3** | Chứng minh những điều kiện tự nhiên ở Bắc Âu là không thuận lợi trong phân bố dân cư. | **(3.0 đ)** |
|  | Những điều kiện tự nhiên ở Bắc Âu là không thuận lợi trong phân bố dân cư vì:  **\* Vị trí:**  - Gồm: Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan, Ai-xơ-len. Với mật độ dân số dưới 25 người/km2  - Phần lớn diện tích nằm trong vùng ôn đới lục địa, lạnh.  **\* Địa hình:** Chủ yếu là núi già và băng hà cổ.  - Băng hà cổ phổ biến trên bán đảo Xcan-đi-na-vi: bờ biển dạng fio (Na Uy), hồ đầm (Phần Lan).  - Ai-xơ-len có nhiều núi lửa và suối nước nóng.  - Núi và cao nguyên chiếm diện tích lớn trên bán đảo Xcan-đi-na-vi.  **\* Khí hậu:** Lạnh giá vào mùa đông, mát mẻ vào mùa hạ. | **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,5**  **0,25**  **0,5**  **0,5** |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 11** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**A. Trắc nghiệm. (3.0 điểm)**

**I. Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất. (1.0 điểm)**

**Câu 1**. Nguyên nhân chính làm cho phần lớn lãnh thổ Ô-xtrây-li-a trở thành hoang mạc?

a. Hoạt động của dòng biển lạnh ở phía Tây

b. Dãy Trường Sơn ở phía đông ngăn ảnh hưởng của biển

c. Lãnh thổ quá sức to lớn, có hình dáng nặng nề.

d. Đại bộ phận lãnh thổ nằm dưới khối khí chí tuyến

**Câu 2**. Loại khoáng sản có nhiều nhất ở Nam Cực là

a. than và sắt b. dầu mỏ và khí đốt

c. vàng và kim cương d. các kim loại màu

**Câu 3**. Người dân Bắc Âu có mức sống cao nhờ

a. nguồn tài nguyên phong phú

b. khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên

c. nằm ở vị trí địa lí thuận lợi

d. nằm ở khu vực không có thiên tai

**Câu 4**. Vùng nào có dân cư đông đúc nhất ở Bắc Mĩ?

a. Phía đông của Hoa Kì b. Ven Thái Bình Dương

c. Phía nam Hoa Kì d. Đông Bắc Hoa Kì

**II. Điền vào chỗ trống (…) những kiến thức phù hợp. (1.0 điểm)**

**Câu 5**. Châu Mĩ nằm hoàn toàn ở ………………………………………(A), lãnh thổ trải dài từ ……………………………………………………………………………….(B)

**Câu 6**. Châu Nam Cực còn được gọi là …………………………………..(C) của thế giới và là nơi có ……………………………….(D) nhiều nhất thế giới.

**III. Ghép tên các quốc gia Trung và Nam Mĩ với những đặc điểm kinh tế tương ứng. (1.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Quốc gia | Ghép | Đặc điểm về kinh tế |
| 1. Bra-xin | 1 - …. | a. Dẫn đầu thế giới về đánh bắt cá biển |
| 2. Vê-nê-xu-ê-la | 2 - …. | b. Có sản lượng dầu mỏ đứng đầu Nam Mĩ |
| 3. Cu-ba | 3 - …. | c. Có dân số đông nhất, kinh tế phát triển nhất Nam Mĩ |
| 4. Pê-ru | 4 - …. | d. Nổi tiếng với ngành trồng mía, sản xuất thuốc lá |

**B. Tự luận. (7.0 điểm)**

**Câu 1**. Trình bày đặc điểm dân cư của châu Đại Dương? (2.0 điểm)

**Câu 2**. Nêu đặc điểm địa hình của châu Âu? So sánh sự khác nhau giữa khí hậu ôn đới lục địa và khí hậu Địa Trung Hải? (3.0 điểm)

**Câu 3**. Sự tan băng ở châu Nam Cực sẽ ảnh hưởng đến đời sống của con người trên Trái Đất như thế nào? (2.0 điểm)

**ĐÁP ÁN**

**A. Trắc nghiệm. (3.0 điểm)**

**I. Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.** Đúng mỗi câu đạt 0.25 điểm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Đáp án | c | a | b | d |

**II. Điền vào chỗ trống (…) những kiến thức phù hợp.** Đúng mỗi từ đạt 0.25 điểm

A: nửa cầu Tây B: vòng cực Bắc đến tận vùng cận cực Nam

C: cực lạnh D: gió bão

**III. Ghép tên các quốc gia Trung và Nam Mĩ với những đặc điểm kinh tế tương ứng.** Đúng mỗi câu đạt 0.25 điểm

1 – c 2 – b 3 – d 4 – a

**B. TỰ LUẬN. (7.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần nêu** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(2.0 điểm)** | \* Đặc điểm dân cư của châu Đại Dương  - Mật độ dân số thấp nhất thế giới, trung bình 3,6 người/km2.  - Dân cư chủ yếu là người nhập cư, chiếm 80% dân số, phần lớn có nguồn gốc từ châu Âu, gần đây có nhiều người nhập cư từ châu Á. | 1.0  1.0 |
| **Câu 2**  **(3.0 điểm)** | \* Địa hình: chủ yếu là đồng bằng, bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển lấn sâu vào đất liền, tạo thành nhiều bán đảo, vũng vịnh.  \* Sự khác nhau giữa khí hậu ôn đới lục địa và khí hậu Địa Trung Hải:  - Ôn đới lục địa: Mùa đông lạnh, khô. Mùa hè nóng, mưa chủ yếu tập trung vào mùa hè.  - Khí hậu Địa Trung Hải: mùa hè nóng, khô, mùa thu đông không lạnh lắm và có mưa. | 1.0  1.0  1.0 |
| **Câu 3**  **(2.0 điểm)** | - Làm nước biển dâng lên, diện tích lục địa sẽ bị thu hẹp, nhiều đảo, quần đảo có nguy cơ bị nhấn chìm dưới mực nước đại dương.  - Hiện tại vào mùa hè, có rất nhiều khối băng lớn bị vỡ ra từ lớp băng phủ trên mặt, trôi trên biển tạo thành các băng sơn rất nguy hiểm cho tàu bè đi lại. | 1.0  1.0 |

|  |  |
| --- | --- |
| **www.trangtailieu.com**  **ĐỀ 12** | **ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÍ 7**  *Thời gian: 45 phút* |

**I.Trắc nghiệm:** (5 điểm)*Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất*:

**Câu 1**:Châu lục nào có mật độ dân số thấp nhất thế giới

A. Châu Âu B. Châu Nam Cực C.Châu Mĩ D.Châu Đại Dương.

**Câu 2**: Khu vực nào dẫn đầu thế giới về tốc độ đô thị hóa:

A. Trung và Nam Mỹ B. Bắc Mĩ C. Bắc Âu D. Tây và Trung Âu

**Câu 3**: Hiện nay, dân cư châu Âu đang có xu hướng như thế nào:

A. trẻ hóa dân số B. già hóa dân số

C.gia tăng tự nhiên cao. D. kết cấu dân số vàng

**Câu 4**: Bán đảo nào sau đây không thuộc khu vực Nam Âu:

A. bán đảo Ban-căng B. bán đảo Italia

C. Bán đảo Xcan-đi-na-vi D. bán đảo I-bê-rich.

**Câu 5**: Ngành kinh tế đem lại nguồn thu ngoại tệ lớn cho các quốc gia ở châu Âu :

A.công nghiệp B. nông nghiệp C. du lịch D.lâm nghiệp

**Câu 6**: Các cường quốc công nghiệp ở khu vực Tây và Trung Âu:

A. I-ta-li-a B. Anh, Pháp,Đức C. LB Nga, Ucraina D. Thụy Điển

**Câu 7**: *Điền từ còn thiếu vào chỗ trống*(……),*gồm các ý sau* : ( Tây, Nam, An-pơ, An-đet)

Châu Mỹ có hệ thống núi trẻ phân bố dọc phía ……(A)……hai lục địa Bắc Mỹ và Nam Mỹ như hệ thống Cooc-đi-e và dãy ………(B)……..

Châu Âu có hệ thống núi trẻ phân bố ở phía…….(C) …….như dãy …….(D)…… và dãy Các-pat.

**Câu 8***: Nối ý : “Đặc điểm địa hình nổi bật của các khu vực ở Châu Âu”*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Khu vực* | *Địa hình* | *Đáp án* |
| 1.Khu vực Bắc Âu | A. Chủ yếu là núi trẻ và cao nguyên | 1- |
| 2.Khu vực Tây và Trung Âu | B. Địa hình băng hà cổ rất phổ biến như fio | 2- |
| 3.Khu vực Nam Âu | C. Đồng bằng rộng lớn,chiếm ½ diện tích châu Âu | 3- |
| 4.Khu vực Đông Âu | D. Chia làm 3 miền: phía bắc đồng bằng,giữa núi già và phía nam núi trẻ | 4- |

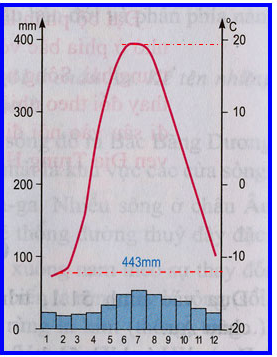
**II.Tự luận:** (5 điểm)

***Câu 1:*** (1,0đ)Tại sao đại bộ phận diện tích lục địa Ô-trây-li-a có khí hậu khô hạn?

***Câu 2:*** (4,0đ)

a. Nêu tên các kiểu khí hậu ở châu Âu? Kiểu khí hậu nào chiếm phần lớn diện tích?

b. Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa sau đây **?** xác định kiểu khí hậu ? thảm thực vật?

****

**ĐÁP ÁN**

**I. Trắc nghiệm: (5đ**)

1.D 2.A 3.B 4.C 5.C 6.B ( *Mỗi ý đúng 0,5đ)*

*Câu 7 và câu 8 mỗi ý đúng 0,25đ*

7. A. Tây B. An-đet C. Nam d.An-pơ

8. 1.B 2.D 3.A 4.C

**II. Tự luận(5đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | Vì: - vị trí nằm trên chí tuyến Nam  **-** Dòng biển lạnh chạy dọc phía tây lục địa  **-** Núi trẻ chạy dọc phía đông chắn ảnh hưởng của dòng biển nóng.  **-** Đường bờ biển ít bị cắt xẻ | 0,25đ  0.25đ  0,25đ  0,25đ |
| **Câu 2** | a. +Các kiểu khí hậu:  - ôn đới hải dương  **-** Ôn đới lục địa  **-** Khí hậu Địa trung hải  **-** Khí hậu hàn đới  **-** Khí hậu núi cao  +Chiếm phần lớn diện tích là ôn đới lục địa | 0,75đ  0,25đ |
|  | - Nhận xét :- tháng nóng nhất 6, 7 :20ºC ; tháng lạnh nhất 1, 2 : -12ºC  - Tháng mưa nhiều: 6,7,8,9 ; tháng ít mưa :1, 2, 11,12  - Nhận xét : nhiệt độ cao, mùa hè nóng, mùa đông lạnh có tuyết rơi.  - Kiểu khí hậu : ôn đới lục địa  - Thảm thực vật: rừng lá kim | 0,5đ  0,5đ  1,0đ  0,5đ  0,5đ |